TAND HUYỆN LN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HNGĐ-ST
Ngày 25-02-2020
V/v ly hôn giữa anh H, chị D

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Từ MH
Ông Nguyễn Tiến Chỉnh
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự- Thư ký Tòa án nhân dân huyện LN.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LN, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LN tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 578/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019 về "Tranh chấp hôn nhân gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1983 (có mặt)
Trú tại: Thôn H NH, xã MH, huyện VL, tỉnh Hưng Yên.
-*Bị đơn:* Chị Vũ Thị D, sinh năm 1986 (vắng mặt)
Trú tại: Thôn ĐL, xã TD, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ghi ngày 08/11/2019 cùng các lời khai tiếp theo nguyên anh Nguyễn Thế H trình bày như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh kết hôn với chị Vũ Thị D ngày 23/12/2014 trước khi cưới hai bên có tự do tìm hiểu thỏa thuận có đăng ký kết hôn tại Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc. Khi đăng ký kết hôn xong vợ chồng về chung sống tại Hàn Quốc thời gian đầu tình cảm hòa thuận, hạnh phúc. Đến tháng 3/2018 thì vợ chồng về Việt Nam sinh sống và xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung và do mâu thuẫn giữa chị D với gia đình nhà chồng nên vợ chồng thường xảy ra xô sát chị D nhiều lần bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở. Đến tháng 7/2019 chị D chuyển khẩu về nhà bố mẹ đẻ ở và không về gia đình nhà anh sinh sống nữa, vợ chồng cũng cắt đứt mọi quan hệ tình cảm kinh tế từ đó. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân còn đạt được anh xin ly hôn với chị Vũ Thị D.

-Về con chung: Vợ chồng có một con chung Nguyễn Thế A, sinh ngày

21/6/2015, hiện con khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở cùng chị D, nếu vợ chồng ly hôn chị D nuôi con chung, vấn đề cấp dưỡng nuôi con anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Thế H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Thế H vẫn giữ nguyên yêu cầu trên.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai tiếp theo bị đơn chị Vũ Thị D trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị chung sống với anh Nguyễn Thế H ngày 10/5/2010, đến ngày 23/12/2014 mới đăng ký kết hôn tại Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc. Cưới xong vợ chồng về chung sống tại Hàn Quốc thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Đến tháng 3/2018 thì vợ chồng về Việt Nam sinh sống và xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung và do mâu thuẫn với gia đình nhà chồng nên vợ chồng thường xuyên xảy ra xô sát. Đến tháng 6/2018 chị về nhà bố mẹ đẻ ở xã TD, huyện LN sinh sống, vợ chồng cắt đứt mọi quan hệ tình cảm kinh tế từ đó. Nay anh Huy làm đơn xin ly hôn chị xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, mục đích hôn nhân còn đạt được anh Huy xin ly hôn chị không đồng ý, nếu anh Huy kiên quyết xin ly hôn chị đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

-Về con chung: Vợ chồng có một con chung Nguyễn Thế A, sinh ngày 21/6/2015, hiện con khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở cùng chị, nếu vợ chồng ly hôn chị xin nuôi con chung, và không yêu cầu anh Huy góp cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác:* Chị Vũ Thị D không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay chị Vũ Thị D có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LN tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký Tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía các đương sự chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình, các Điều 147, Điều 271, Điều 272, Điều 273, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thế H.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Thế H được ly hôn chị Vũ Thị D.

-Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị D trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Thế A, sinh ngày 21/6/2015, vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn anh Nguyễn Thế H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất giải quyết án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Bị đơn chị Vũ Thị D có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Thế H kết hôn với chị Vũ Thị D ngày 23/12/2014 trên cơ sở tự nguyện hợp pháp anh chị có đăng ký kết hôn tại Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc. Sau khi kết hôn xong vợ chồng về chung sống tại Hàn Quốc, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Đến tháng 3/2018 thì vợ chồng về Việt Nam sinh sống và xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân mẫu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung nên thường xảy ra xô sát, một phần là mâu thuẫn giữa gia đình nhà chồng và nàng dâu. Tháng 7/2018 chị D chuyển khẩu bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng anh chị cũng cắt đứt mọi quan hệ tình cảm kinh tế từ đó. Phía anh Huy xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Vũ Thị D. Phía chị D không đồng ý lý hôn vì cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án chị D cũng thừa nhận hiện vợ chồng chị đang sống ly thân từ khi chị về nhà mẹ đẻ ở vợ chồng không còn quan tâm qua lại. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án xét thấy vợ chồng anh chị đã sống ly thân không còn quan hệ tình cảm và kinh tế từ khi chị D bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống. Xét thấy mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa anh Huy, chị D đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình xử cho anh Nguyễn Thế H được ly hôn với chị Vũ Thị D.

[3] *Về con chung*: Anh Nguyễn Thế H và chị Vũ Thị D có một con chung là Nguyễn Thế A, sinh ngày 21/6/2015. Hiện cháu khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở cùng chị D. Quá trình giải quyết vụ án anh Huy và chị D thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn giao con cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng, xét sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự là phù hợp với quy định của pháp luật do vậy cần giao con là Nguyễn Thế A, sinh ngày 21/6/2015 cho chị Vũ Thị D trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình. Vấn đề góp cấp dưỡng nuôi con do các đương sự không đề nghị nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn anh Nguyễn Thế H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con theo quy định tại Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] *Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác:* Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí:* Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm,thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Nguyễn Thế H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ anh đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2017/0004388 ngày 03/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

[6] *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Nguyễn Thế H, chị Vũ Thị D được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 271, Điều 272, Điều 273, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Nguyễn Thế H được ly hôn chị Vũ Thị D.

2. Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị D trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Thế A, sinh ngày 21/6/2015. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn anh Nguyễn Thế H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

3. *Về án phí:* Anh Nguyễn Thế H phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ anh đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2017/0004388 ngày 03/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

4. *Về quyền kháng cáo*: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện LN;
- Chi cục THADS huyện LN;
- Các đương sự;
- UBND xã TD;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Quỳnh Hoa